

## **BÀI GIẢNG CỦA PHÁP SƯ TỊNH KHÔNG**

**Người dịch: THÍCH GIÁC THIỆN**

### **LOẠT BÀI LÀM THẾ NÀO CỨU VĂN PHONG KHÍ XÃ HỘI**

#### **HOÀN CẢNH TU HỌC LÝ TƯỞNG TRONG TƯƠNG LAI**

Đài truyền hình. Tủ hồ sơ số: b24 - 10

Các vị xem đài thân mến!

Trước đây, năm 83, tôi giảng kinh ở Cựu Kim Sơn (San Francisco), nơi giảng là một nhà trọ của người già (Viện Dưỡng Lão). Lần thứ nhất tôi được tham quan một viện dưỡng lão của nước Mỹ. Sau khi xem tôi rất vui. Lần giảng kinh này thời gian tuy không lâu, chỉ có một tuần, nhưng đã gợi ý cho tôi rất nhiều.

Viện dưỡng lão này là của người Do Thái làm. Họ làm rất hay, bên trong có khoảng ba, bốn trăm người già ở. Mỗi đơn vị là một căn phòng nhỏ, có phòng khách, nhà bếp và cả sân thượng nữa, diện tích ước chừng 15 bình (bình = 3.34 m<sup>2</sup>) ở Đài Loan chúng ta. Có một số hai vợ chồng ở, có một số ở một mình, người già độc thân chiếm đa số.

Người Do Thái rất thông minh, ở dưới lầu Viện Dưỡng lão, họ thiết lập một nhà gửi trẻ, giống như là vườn trẻ. Thu nhận không ít những cháu nhỏ. Mỗi sáng sớm, cha mẹ của chúng đem gửi vào đây học, chiều tối thì rước về. Sau này tôi biết ra, những cháu bé này, rất đông đều là thân thuộc của những người già ở trong đây. Điều này rất lý tưởng! Con cái của họ thường thường có thể gặp mặt. Cháu trai, cháu gái của họ mỗi ngày đều đến chơi đùa cùng họ. Chơi đùa lâu, người già đương nhiên cảm thấy rất mệt mỏi, chán nản. Thời gian rất ngắn nhưng mỗi ngày đều có thể gặp, cũng rất an ủi. Đối với cách làm này của người Do Thái, tôi rất hài lòng. Sau khi xem xong, tôi rất tán thán. Tôi cảm thấy đạo tràng của Phật giáo trong thế kỷ 21 nên làm theo hình thức này. Điều này thật sự có thể giúp xã hội giải quyết vấn đề. Cũng là đạo tràng tu hành chơn chánh của Phật pháp. Vì sao? – Bởi lẽ thời đại không đồng. Điều này mọi người đều có thể hiểu được.

Trong quá khứ, ở Trung Quốc là thời đại nông nghiệp, giao thông không phát triển, tin tức không tiện lợi, nhanh chóng như hiện nay. Thực tế có những người già chết mà không đi đâu cả. Đây là chuyện có thật. Cả đời họ chỉ ở trong làng xóm của mình, họ chưa bao giờ đi đến làng lân cận. Thật sự có tình trạng này. Có người sống ở thôn quê, cả đời cũng không bước chân lên thành phố. Đây là sự sinh hoạt trong thời đại ấy. Đời sống nhàn rỗi. Ngày mùa có thời gian nhất định. Tôi thuở nhỏ sống ở nông

thôn, cho đến chín tuổi mới rời quê. Cho nên ấn tượng vẫn còn ghi lại một số hình ảnh ở đây. Nông dân sau khi thu hoạch mùa thu xong thì họ không có chuyện gì làm cả. Thời gian rỗi rảnh của họ rất dài. Khoảng thời gian này thì đi đâu, làm gì? Có những người niệm Phật, học Phật, họ đều đi đến chùa. Có người tham thiền; có người niệm Phật; có người nghe kinh. Cho nên phần lớn chùa chiền đều chọn thời gian này mà giảng kinh rộng rãi. Một số trí thức cũng có thể đến chùa để thảo luận kinh điển. Thảo luận kinh thì phải ở tại chùa. Nếu như bộ kinh phải giảng hai tháng thì phải ở chùa hai tháng. Nhà chùa sẽ cung cấp cho chúng ta giường đệm và phân phối một ít công tác. Không thể ở chùa mà không làm gì. Cũng có thể giúp quét dọn môi trường xung quanh, hoặc sao chép kinh điển, tu bổ kinh sách. Những người trí thức có thể làm những việc trên. Thậm chí còn có trồng rau, làm ruộng, lợi dụng thời gian rảnh rỗi để thảo luận kinh điển.

Ăn tết, tục lệ ăn Tết của Trung Quốc cổ bắt đầu từ mùng 8 tháng chạp kéo dài cho đến tháng 2. Các vị xem, thời gian ăn tết dài quá! Đâu giống với thời đại công nghiệp hiện nay. mọi người bận rộn cũng chẳng vui sao! Thông thường nghỉ tết, đại khái chỉ 5, 6 ngày. Ở nước Mỹ, chúng tôi biết thời gian nghỉ tết lâu nhất chỉ được 5 ngày. Nhưng trong xã hội nông nghiệp của Trung Quốc thuở xưa, thời gian nghỉ tết đến 2, 3 tháng. Cho nên trong lúc rảnh rỗi, vô sự ấy, được dịp tu hành, được dịp đọc sách, nghiên cứu kinh giáo. Nhưng xã hội hiện nay đã thay đổi, cơ duyên này có thể nói đã không còn nữa. Trong chùa mặc dù vẫn tổ chức như thế nhưng mọi người không có thời gian đến tham dự. Cho nên tôi nghĩ rằng, về sau công thương nghiệp phát triển mạnh mẽ, khoa học kỹ thuật sẽ thêm tiến triển. Nhất định nó không ngừng lại ở đây. Hiện nay, khoa học kỹ thuật thật sự mỗi ngày mỗi mới lạ, công việc càng lúc càng bận rộn, sinh hoạt mỗi lúc lại thêm khẩn trương. Nếu bạn không nhận thức được mà nỗ lực học tập thì nhất định bạn sẽ không theo kịp thời đại khoa học này.

Cho nên bạn học tốt nghiệp xong. Sau đó thì thế nào? Do vì sự tiến bộ không gián đoạn, cho nên bạn thấy ở ngoại quốc hiện nay, có thể Trung Quốc cũng có, nhiều viên chức các công ty xí nghiệp, mỗi năm đều có hai, ba lần học bồi dưỡng nghiệp vụ, để bổ túc thêm những kiến thức khoa học kỹ thuật mới, những ứng dụng mới, thậm chí kiến thức quản lý cũng đổi mới không ngừng. Cho nên công tác rất khẩn trương, áp lực sinh hoạt vô cùng trầm trọng. Có đâu thời gian mà tu tâm dưỡng tánh? Cho nên xu thế trong tương lai, đối tượng hưởng pháp lợi sanh nhất định sẽ là những người già đã nghỉ hưu trí. Những người này sau khi hưu trí mới có được cuộc sống rảnh rảnh thanh tịnh. Như thế học Phật sẽ rất tốt.

Sau khi hưu trí, nếu không học Phật, không có một chút sinh hoạt tinh thần, ở trong viện dưỡng lão. Như thế thì thật đáng thương! Viện dưỡng lão, trong đây thế nào? có một số người nói với tôi là: ngồi ăn chờ chết! các vị xem! tâm cảnh họ thì thế

nào? Mặc dù điều kiện vật chất không thiếu. Điều kiện thuốc men y tế cũng rất tốt, nhưng tinh thần thì đau khổ! Đặc biệt là ở ngoại quốc, thân nhân của mình mỗi một tháng có thể đến thăm các vị một lần, sao không được, gọi những người ngoại quốc này thêm chết! Người ngoại quốc, con cái của họ, sau khi tách rời gia đình, thường thường vài ba năm không về thăm cha mẹ mình. Họ không có cái thân tình này. Không có quan niệm hiếu đạo. Có thể ngày sinh nhật, hoặc ngày tết của bạn, con cái bạn sẽ gửi cho bạn một cái thiệp chúc mừng. Bạn xem xong thì vui vẻ phẩn khởi: “Con cái chúng tôi đã rời xa chúng tôi nhiều năm như thế vẫn không quên chúng tôi”. Người Trung Quốc ở chỗ này biểu hiện rất tốt. Thật sự hiện nay người ngoại quốc rất hâm mộ cái văn hóa Trung Quốc.

Ở Trung Quốc, con cái ít nhất một tuần cũng đến thăm cha mẹ già một lần, mua tặng họ một chút quà gì đó. Con cháu đều có thể gặp mặt ông bà, ít nhất cũng 1 tháng thăm 1 lần. Cho nên chúng tôi hiểu được, người già tuổi xế chiều, thật sự rất đau khổ, tinh thần ưu uất. Trong lúc này, chúng ta đem Phật pháp giới thiệu cho họ, khiến sinh hoạt của họ có thể bước vào một không gian, thời gian khác. Cái không, thời gian này hoàn toàn không giống với cái không, thời gian họ đang sống, có thể cho tuổi già của họ được hạnh phúc, mỹ mãn thật sự. Họ sẽ cảm nhận được trong một đời của họ, tuổi già thật sự có ý nghĩa, tuổi già thật sự có giá trị. Giai đoạn này rất quan trọng, chúng tôi có giảng kinh trong viện dưỡng lão có được kết quả này, có được sự đón nhận này.

Cho nên chúng tôi nghĩ đạo tràng trong tương lai không cần xây chùa chiền, am miếu. Vậy thì xây cái gì? – Xây nhà trọ cho người già, viện an lão, viện dưỡng lão. Đây chính là đạo tràng hoằng pháp của chúng ta. Những người già này có rất nhiều, nhưng phần lớn thân thể tương đối vẫn còn khỏe mạnh, vẫn không cần người chiếu cố. Hơn nữa ở Trung Quốc, những người già ít nhiều đều có dành dụm chút đỉnh, không như người ngoại quốc. Người ngoại quốc, khi lớn tuổi phải nương vào tiền dưỡng lão của Nhà nước. Mỗi tháng Nhà nước gửi cho họ một chút phí dụng sinh hoạt, họ không tự mình dành dụm. Người Trung Quốc có tập quán dành dụm, ít nhiều đều có một số. Hơn nữa con cái Trung Quốc cũng có thể tận lòng hiếu, cha mẹ có thiếu kém thì con cái đều có thể chủ động giúp đỡ ít nhiều. Do đó nếu họ sức khỏe vẫn còn tốt thì viện dưỡng lão này cũng có thể thực hiện một vài tiết mục khác như đi dạo chơi trong phạm vi gần, mỗi tháng tổ chức một lần, đưa những người già này đi dạo đó đây, giúp cho họ có điều kiện tiếp xúc với thiên nhiên, tâm tình của họ được vui vẻ, thoải mái. Đồng thời cũng có thể giảng giải một chút Phật pháp. Hoặc tùy lúc chỉ dẫn họ tĩnh tọa như thế nào, điều thân, điều tâm như thế nào, niệm Phật như thế nào. Những việc như thế đều là những sinh hoạt rất vui vẻ, hạnh phúc. Còn nếu như có sức khỏe, lại có khả năng kinh tế thì mỗi năm có thể tổ chức một, hai lần đi du lịch thế giới, giúp cho họ thật sự vui vẻ trong cái tuổi văn niên của mình. Hiện nay chúng ta thường thấy ở bên

ngoài có một vài đoàn du lịch, tham quan du lịch, các vị thấy đấy, hơn phân nửa là người ngoại quốc, thấy đều là người già cả. Chúng ta biết đoàn du lịch người cao tuổi, những người trẻ tuổi hướng dẫn đoàn. Tốt! Đây thật sự là phúc lợi của người già.

Cho nên Phật giáo một thế kỷ sau nên đi theo phương hướng này, đi theo con đường này. Tôi từ đây có được linh cảm này, cách nghĩ này. Hy vọng trong tương lai, cách nghĩ này của tôi là thôn Di Đà. Thôn Di Đà của tôi chính là nhà dành cho người già ở Cựu Kim Sơn vào năm 83. Giảng kinh ở đây một vài ngày, phát khởi được ý tưởng này: “Kiến lập thôn Di Đà”. Đương nhiên là đạo tràng sẽ xây dựng ở ngoại ô sẽ tốt hơn so với xây trong thành phố. Ở ngoại ô thì sinh hoạt của mọi người sẽ gần với thiên nhiên hơn. Ở đô thị thì phương tiện đầy đủ hơn nhưng loại nhà dành cho người già này, nhà lầu mỗi người mỗi đơn vị nhỏ, vẫn là ở trong cái lồng vuông, do vậy tâm hồn vẫn khó thành thơi, thoải mái được.

Bốn năm trước đây, tôi đến Bồ Lý Tư Bản (Brisbane) ở Úc Châu, có viếng thăm trung tâm người già của người Úc. Tôi vô cùng tán thán, vô cùng hoan hỷ. Mỗi một người già có một phòng nhỏ, độc lập. Thật giống với một thôn Di Đà. Có một trung tâm hoạt động rất lớn, đường xá nhỏ nhỏ. Trên đường có xe nhỏ, ô tô có mui, trên xe có thể ngồi năm sáu người. Người già nếu đi không được, thì cứ vẫy tay, xe sẽ đến liền. Điều này rất đáng để chúng ta tham khảo, đáng để chúng ta học tập. Ở đây họ có một trung tâm y tế, một trung tâm hoạt động rất lớn. Trong suy nghĩ của tôi, chúng ta có thể sẽ làm mỹ mãn hơn họ. Tôi nghĩ rằng một đạo tràng như thế, một công trình công cộng, phải có kiến trúc to lớn, có một giảng đường. Chúng ta đều là người tu Tịnh độ, nhất định phải có một Niệm Phật đường. Giảng đường, chúng ta xây dựng theo hình vuông, vuông vắn, ngay thẳng, biểu thị cái ý vuông thẳng. Niệm Phật đường xây dựng theo hình tròn, giống như hình tròn cảnh thiên đàng. Hình tròn giống như hình một hoa sen. Ngoài ra chúng ta còn có một thư viện, không nhất định phải gọi là lầu tàng kinh, mà gọi là Thư viện. Ở đây có một kho sách thật phong phú, giúp cho những người già ở đây vui vẻ đọc sách, vui vẻ nghiên cứu học thuật, tạo cho họ một hoàn cảnh tu hành thật hoàn hảo.

Ngoài ra còn có một trung tâm hoạt động lớn, đây chính là nhà sinh hoạt thường ngày của cộng đồng. Bên trong cũng có thể biểu diễn. Chúng ta cũng có thể thường xuyên mời bên ngoài, như đoàn thể học sinh, hoặc những đoàn thể khác đến biểu diễn ca múa, tạp kỹ cho chúng ta. Chúng ta không cần phải ra ngoài mời người đến, mỗi tháng tổ chức một, hai lần. Đây là chỗ tiêu khiển, giải trí, đều được thực hiện trong trung tâm hoạt động. Ngoài ra chúng ta có thể tổ chức một nhà nấu ăn chay. Đối với những người bên trong thì nấu ăn tháng; đối với khách bên ngoài thì đây là dịch vụ buôn bán. Với phương thức này thì kinh tế của đạo tràng mới có nguồn lực, mới có thể ổn định được. Đây chính là chỗ nói: “*Thân an thì đạo mới thịnh*”. Thân tâm của bạn

không an thì bạn còn tâm trí đâu nữa mà tu đạo, mà niệm Phật. Đây là điều không thể. Lại nói: “*Bánh xe pháp chưa chuyển thì bánh xe ăn đã khởi động trước*”. Sinh hoạt căn bản của chúng ta có thể giải quyết thì chúng ta mới có tâm trí để tu đạo. Nếu như hàng ngày phải lo âu vì chuyện ăn mặc thì làm sao có thể an tâm tu tập. Cho nên những vấn đề này đều phải dự liệu trước để giải quyết. Đến như túc xá - nhà ở tập thể - nhà Phật chúng ta thường gọi là liêu phòng, hiện nay chúng ta thống nhất gọi là túc xá, tên gọi đều có thể sửa đổi lại. Túc xá, chúng ta có thể chọn hình thức riêng lẻ, mỗi người ở một nhà. Phương thức này cũng rất hay nhưng diện tích đất đai phải rộng lớn. Nếu diện tích đất không đủ rộng thì phương thức này thật sự không thể khả thi. Giống như Viện Dưỡng lão trong đô thị ở Mỹ, vì diện tích đất đai hạn chế nên chỉ phát triển lên trên. Cho nên họ xây bốn tầng, năm tầng, sáu tầng. Đây là phương pháp bất đắc dĩ. Nếu đất đai rộng rãi thì xây mỗi người một phòng nhỏ thật đẹp, thật trang nhã. Mỗi phòng có một cái sân, một con đường nhỏ, thật vừa lòng đẹp mắt. Và như thế là một hoàn cảnh sống của tuổi xế chiều vô cùng tốt đẹp. Cây cối phải nhiều, hoa cỏ phải nhiều. Có sân chơi, có ao hồ. Trong đây, chúng ta mỗi ngày giảng kinh thuyết pháp, nghiên cứu thảo luận, cùng tu niệm Phật. Chúng ta cũng có thể lợi dụng thiết bị khoa học kỹ thuật cao hiện nay, nếu người nào ở trong phòng, lưỡi biếng ra ngoài, trong phòng họ đều có lắp đặt truyền hình, mở truyền hình lên thì mọi sinh hoạt hiện trường của chúng ta đều ở ngay trước mắt họ. Họ muốn nghe kinh, cũng có thể; muốn niệm Phật, cũng có thể! Họ đều có thể thấy được tất cả. Nếu thích niệm Phật thì trong mỗi phòng đều có gắn một cái loa loại nhỏ, chúng tôi điều khiển ở trung tâm, phát ra âm thanh niệm Phật 24/24 giờ, không lúc nào ngừng. Các vị chỉ cần mở máy khuếch âm, bất cứ lúc nào cũng có thể nghe được danh hiệu Phật và các vị có thể cùng niệm theo. Nếu như thích ra ngoài đi đạo. Rất tốt! Trên đường các vị đi đạo, bên những hàng cây, bên những ngôi nhà nghỉ đều có gắn những cái loa nhỏ. Trong mọi hoàn cảnh chỉ có một phiến âm thanh niệm Phật. Trong những ngôi nhà nghỉ cũng đều có trang bị đài truyền hình khóa mạch. Ở đây cũng có thể nghe giảng kinh mà không cần phải đến hiện trường. Hy vọng chúng ta có thể thực hiện được một hoàn cảnh tu học lý tưởng như thế này.

Tiêu chuẩn dành cho túc xá - phòng ở - không nhất định phải lớn lắm, một người ở, tối đa là hai vợ chồng ở, không có con nhỏ. Họ sắp xếp tương đối thuận tiện hơn. Cần nhỏ, cần sạch sẽ sự trang bị bên trong, tiêu chuẩn của chúng ta hy vọng có thể đạt đến tiêu chuẩn phòng của khách sạn bốn sao. Nếu như thế, mỗi người đến đây, đều có thể sanh lòng vui vẻ.

Cho nên chúng tôi muốn tìm một mảnh đất, rồi đem cái lý tưởng này cố gắng quy hoạch, thiết kế, xây dựng một đạo tràng hiện đại hóa. Đạo tràng này không nhất định phải dùng tên gọi là chùa, hay am gì cả. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư đề nghị cho chúng tôi một tên gọi cũng khá hay: “*Học hội*”. Chúng tôi thuộc tông Tịnh độ thì gọi là Tịnh Tông học

hội. Nếu học Thiền thì gọi là Thiền Tông học hội. Học Thiền Thai thì gọi là Thiền Thai học hội. Mỗi một tông phái kiến lập một đạo tràng, tu tập những đồng đạo cùng chí hướng lại và cùng tu học, cùng sống những năm tháng cuối đời trong hạnh phúc mỹ mãn. Khiến cho trong một đời này của chúng ta, tuổi trẻ thì phục vụ cho đất nước, cho xã hội, cống hiến trí tuệ và năng lực. Đến lúc tuổi già thì có thể hưởng được sự đền bồi hạnh phúc mỹ mãn và như thế thì một đời chúng ta không trôi qua uổng phí. Hơn nữa đạo tràng này sau khi xây dựng xong, tôi tin rằng có nhiều địa phương nhất định sẽ mô phỏng theo dạng thức này, và trong tương lai các địa phương đều có xây dựng kiểu đạo tràng này. Loại đạo tràng này so với nhà dành cho người già hay viện dưỡng lão thì tuyệt vời hơn nhiều, sức sống tràn đầy, hoạt bát, sinh động.

Hơn nữa, trong đạo tràng, mùa lạnh, mùa nghỉ hè, giống như ở Đài Loan, nhiều địa phương tổ chức trại hè, mở lớp dạy Phật học, vui vẻ đón tiếp những người bạn trẻ đến dự học. Những người già thường xuyên trông thấy các bạn trẻ, tự nhiên quên mất sự già yếu của mình, có cơ hội thường xuyên tiếp xúc với các bạn trẻ, cùng sinh hoạt chung với các bạn trẻ, cùng nghiên cứu, thảo luận học thuật với họ, thảo luận đạo lý đối nhân tiếp vật, người già kinh nghiệm phong phú hơn lớp trẻ, có thể giới thiệu với người trẻ những kinh nghiệm đã trải qua của mình, cung cấp cho họ tham khảo, thật sự có thể thu hoạch được hiệu quả của việc dạy học. Như thế họ, những người già có thể trải qua một đời vui vẻ hạnh phúc.

Cơ cấu đạo tràng yêu cầu hiện đại hóa tối đa, về mọi phương diện đối với người già, chúng ta đều phải nghĩ cách cố ổn thỏa cho họ. Kinh phí kiến thiết, có thể có một vài phương thức. Phương thức thứ nhất là trùng mộ, cách này có thể thực hiện. Ngoài ra còn có một phương thức khác, đó là kế hoạch này sau khi phát họa xong, tương lai nghĩ đến chỗ này sẽ là chỗ ở chung, chúng ta góp vốn lại làm. Ví dụ toàn bộ công trình của chúng ta kinh phí cần bao nhiêu, chúng ta xét theo tỷ lệ mà chia ra. Ví dụ trong đây tôi mua một đơn vị, một đơn vị này cần bao nhiêu tiền, lấy tiền này làm ngân sách xây dựng, làm như thế có thể được. Ngoài ra còn có những mạnh thường quân hảo tâm, thật sự có tài lực, nếu họ phát tâm giúp đỡ, trợ vốn thì ta cũng có thể tiếp nhận. Do đây có thể biết, chỉ cần chơn chánh phát tâm, đây là một sự việc tốt đẹp, đối với người già mà nói, là phương thức ổn thỏa nhất.

Ở nước Mỹ, chúng ta biết rằng tư nhân xây nhà dành cho người già, chánh phủ có trợ cấp. Do vì quốc gia của họ có ngân sách phúc lợi phải chiếu cố đến người già. Nếu như chúng ta bằng lòng phát tâm, chính phủ rất hoan nghênh, lại còn động viên khen thưởng. Nếu như chúng ta có thể làm được viên mãn hoàn hảo như thế, tôi tin rằng sẽ được mọi thành phần, mọi tầng lớp xã hội hưởng ứng trợ duyên. Cho nên, về mặt tài chính, tôi cảm thấy không cần phải lo lắng. Vấn đề ở đây chính là chúng ta phải phát ra thành ý. Thật lòng thật ý vì hết thảy người già hưu trí mà phục vụ. Chúng ta phải

chơn thành, thanh tịnh, bình đẳng, đại từ đại bi, thực hiện thật tốt, thật viên mãn sự nghiệp đem Phật pháp phổ độ chúng sanh. Mỗi ngày, mọi người nhóm họp lại một lần, đem thế duyên buông bỏ sạch. Quá nửa, những người này trước đây trong xã hội cho dù có ân oán gì, cũng đừng giữ lại trong lòng. Tuổi xế chiều chỉ một lòng hướng về đạo. Đạo tràng thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm về các loại học thuật, đưa các người cao tuổi đến dự. Những người già này bao gồm nhiều tầng lớp, với các loại nghề nghiệp khác nhau trong xã hội, họ sẽ đem kinh nghiệm, trí tuệ, vốn liếng hiểu biết của mình truyền lại cho lớp trẻ thế hệ sau, một cách tự nguyện, không điều kiện, không giá cả, giúp cho thế hệ trẻ càng thêm tiến bộ, càng thêm vững tiến. Hơn nữa sau khi hưu trí, tự nhiên mình có phương hướng đúng đắn, có mục tiêu sinh hoạt đúng đắn, họ mới thật sự cảm nhận được đời người có ý nghĩa, có giá trị, có chỗ quy hướng. Điều này trong Phật pháp gọi là có chỗ về nương đúng đắn.

Đến như những chùa am trước kia của Phật giáo, đầy đều là những trường dạy học thuở xưa, có giá trị bảo tồn, có thể xem là văn vật cổ tích của quốc gia mà bảo tồn. Nếu muốn bảo tồn thì nhất định phải giữ gìn, sửa chữa. Nếu sửa chữa thì phải mô phỏng cho giống với kiểu dáng thời đại đó. Nếu đời Đường thì phải khôi phục đúng với hình thức đời Đường. Triều Tống thì phải khôi phục giống diện mạo triều Tống. Về phương diện này chúng ta có thể học tập người Nhật. Tôi đến Nhật Bản tham quan, học tập. Đối với việc người Nhật Bản bảo tồn cổ tích, bằng sự nhiệt tâm, nghiêm túc, nỗ lực, thật sự khiến cho người ta bái phục sát đất, họ thật không tiếc sức lực. Một miếng ngói cũng phải làm giống với miếng ngói trước kia. Trước đây dùng chất liệu gì, thì bây giờ cũng phải dùng chất liệu ấy tái tạo. Một gốc cột bị hư mục, gốc cột này làm bằng loại gỗ gì, thì bây giờ cũng phải chọn loại gỗ đó mà thay. Chúng tôi không thể không bội phục, cho nên cổ tích phải bảo tồn để kỷ niệm những bậc tiền bối, tổ tiên chúng ta. Tuy nhiên thời đại không đồng, đạo tràng chúng ta hôm nay, hoàn cảnh tu học hiện giờ nhất định phải sửa đổi. Cái *Phật pháp chú trọng chính là hiện đại hóa, bản thổ hóa*. Nếu tách rời hiện đại hóa và bản thổ hóa thì Phật pháp có giá trị không còn tồn tại. Phật pháp có thể truyền bá khắp thế giới, có thể tồn tại một vài nghìn năm nữa ấy là nhờ cái quan niệm cao vời này. Phật giáo ở địa phương nào thì lấy chúng sanh ở địa phương đó làm đối tượng. Lấy phương thức sinh hoạt của họ, hình thái ý thức của họ làm cơ sở. Mặt tốt đẹp thì phát huy rộng lớn. Mặt khiếm khuyết, tiêu cực thì chỉ dạy họ sửa đổi. Tu hành chính là sửa chữa những hành vi sai trái lầm lạc. Đây chính là sự giáo dục của Phật Đà, là phương thức dạy dỗ mỹ mãn của Phật Đà, và cũng chính là hoàn cảnh tu hành của chúng ta.

Một sự giáo dục tốt thì bao giờ ta cũng mong muốn cho nó được tiếp nối mãi. Trong Kinh Phật nói: “Nối Huệ mạng Phật”. Nối Huệ mạng Phật thì nhất định phải dựa vào nhân tài mới xuất hiện. Cho nên bồi dưỡng nhân tài là yếu tố hàng đầu của

nền giáo dục giáo học Phật giáo, một bài học rất quan trọng. Làm thế nào để thực hiện tốt sự giáo dục của Phật Đà. Sự giáo dục này phải nói theo cách hiện nay, sự phạm giáo dục, cũng chính là nói làm thế nào bồi dưỡng giáo viên trong nền giáo dục Phật giáo. Những giáo viên này không giống với những thầy giáo ở trường học phổ thông. Thầy giáo ở trường học thì lấy học sinh làm đối tượng giảng dạy của mình. Những thầy giáo được bồi dưỡng trong cửa Phật là “Pháp sư”. Những vị Pháp sư này thì lấy quảng đại quần chúng trong xã hội làm đối tượng. Do đây có thể biết sự dạy dỗ này so với sự giảng dạy trong các trường học thì phải khó khăn vất vả hơn nhiều! Cần phải có người nhận thức sự giáo dục của Phật giáo một cách đúng đắn, người thật sự nhiệt tâm đối với nền giáo dục Phật Đà. Chúng ta phải tập hợp những bạn trẻ đồng tâm hợp đạo, nghiêm túc, nỗ lực tu học, và cơ sở của sự tu học này nhất định phải được đặt trên nền tảng xã hội hiện đại. Trên công việc, sinh hoạt, tâm tư nguyện vọng của những con người hiện tại. Có vậy họ mới vui vẻ đón nhận và họ mới cảm thấy những điều này thật sự là những nhu cầu bức thiết của mình. Chúng ta phải tìm kiếm một bộ phận tài liệu giảng dạy, trong kho tàng rộng lớn của Phật pháp, thích hợp với thời đại hiện nay, thích ứng với những nhu cầu của xã hội đương đại. Hết thầy giáo pháp mà Đức Thế Tôn thuyết giảng trong suốt 49 năm, thật sự là một kho báu vô giá. Những điều Ngài giảng dạy rất phong phú. Thật sự là những gì cần có đều có đủ cả. Lấy hoài không hết, dùng hoài không cạn.

Người làm công tác hoằng pháp, điều cần yếu nhất là khéo vận dụng những tài liệu giảng dạy này, cũng giống như một thầy thuốc. Kho báu kinh tạng của Đức Thế Tôn cũng giống như những vị thuốc chứa trong cửa hiệu thuốc, đầy dẫy trước mắt, bệnh nào cũng đủ cả. Nhưng thầy thuốc kê đơn cho bệnh nhân không thể lấy toàn bộ vị thuốc này. Bởi lẽ lấy toàn bộ vị thuốc này cho bệnh nhân uống thì sẽ hại chết họ. Nhất định là phải theo bệnh mà cho thuốc. Người làm công tác hoằng pháp phải hiểu được quan niệm này, phải thông suốt cái đạo lý này. Ta phải xem bệnh nhân này mắc bệnh gì, họ cần vị thuốc thích hợp nào? Sau đó chúng ta sẽ chọn ra những kinh luận thích ứng trong kho báu giáo pháp của Phật Đà, chuyên trị những tình trạng hiện tại của họ, mới có thể lấy ra được những phương thuốc trừ bệnh và mới có thể thu hoạch được hiệu quả tốt. Cho nên công tác bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp cũng là một bộ môn rất quan trọng.

Ông Hạ nói: Môi trường tu học của mọi người thì dùng học viện, không dùng chùa. Bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp chúng ta dùng danh xưng Học Viện, đều thuộc về hiện đại hóa. Tịnh Tông Học Hội là môi trường sinh hoạt tu học chung của mọi người chúng ta. Tịnh Tông Học Viện là trường chuyên bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp của Tịnh Tông. Học viện không nhất định phải lớn lắm, sĩ số cũng không cần phải nhiều lắm. Chúng ta chú trọng chất mà không chú trọng lượng. Do vì trong Phật giáo,



giáo viên dạy Phật học cùng với giáo viên dạy thế học không giống nhau, khó khăn hơn nhiều, phải là người chơn chánh phát tâm, cũng chính là thật sự phát tâm xả kỷ lợi tha, không cầu danh lợi, không mong cầu bất cứ một sự báo đáp nào, hoàn toàn hy sinh, phụng sự cho tha nhân. Các vị nếu có nhận thức này, có lý tưởng này, mới có thể làm tốt công việc hoằng pháp này. Đây cũng chính là nói, nếu không có nhận thức, lý tưởng này, thì triển khai kinh điển giảng dạy cho họ thật vô cùng khó khăn. Kệ khai kinh nói: “*Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai*”. Nghĩa chơn thật của Như Lai rất khó hiểu. Khó ở chỗ nào? Điều này Đức Phật đã nói rồi. Khó là bởi chính bản thân bạn có chướng ngại. Chướng ngại là gì? Chướng ngại danh lợi. Bạn có tâm danh lợi. Bạn có ý mong cầu báo đáp. Chính cái tâm ý này là chướng ngại, chỉ cần bạn có những chướng ngại này thì lời của Phật, Bồ Tát nói, bạn rất khó lãnh hội được ý nghĩa. Vì sao? Bởi lẽ hết thảy những lời Chư Phật, Bồ Tát nói thảy đều vô tư, thật sự gọi là chí công vô tư. Nếu có những nhân tài như thế, hợp cùng các vị hộ pháp thật sự có tâm nguyện, có khả năng, hộ trì đạo tràng hộ trì sự giáo dục này thì công việc này mới có thể thực hiện viên mãn ở thế gian, mới có thể thật sự lợi ích cho quảng đại quần chúng trong xã hội. Điều mong muốn lớn nhất của nhà Nho, lúc tuổi già có một kết thúc tốt đẹp, có thể thực hiện viên mãn. Đây là công đức thù thắng viên mãn của sự giáo dục Phật Đà. Nhưng phải dựa vào chúng ta, thật sự có thể nhận thức nó, tiếp nhận nó, học tập và đem nó phát huy rộng lớn. Nếu có sự kết hợp của học viện và học hội, việc này có thể thực hiện viên mãn.

Vừa rồi đã nói, một Tông phái, một pháp môn, đối tượng của nó thì bệnh tình giống nhau, tiếp cận một loại chúng sanh, như thế hình thành một đạo tràng. Nếu nhận thức, cảm hứng không giống nhau, thì lại phải từ trong kinh giáo chọn lựa một bộ phận giáo trình giảng dạy khác, xây dựng một đạo tràng khác. Nói thật ra, đây chính là cách hình thành những tông phái Phật giáo ở Trung Quốc vào đời Tùy, Đường. Vì sao vào những thời đó lại có nhiều tông phái như thế? Ấy là vì có nhiều người cảm hứng không giống nhau, sở thích không đồng nhau, hoặc hoàn cảnh sinh hoạt không giống nhau, nhu cầu không giống nhau. Do vậy mà từ trong kinh tạng chọn lựa một bộ phận, cho nên có sự hình thành mười tông phái. Mỗi tông phái đều tốt đẹp, đều là Phật thuyết, đều là chánh pháp. Nói cách khác, mục tiêu phương hướng sau cùng nhất định là một, chỉ phương pháp đạt đến mục tiêu là không đồng nhất, cách thức tu tập là không giống nhau, chỉ khác nhau thế thôi. Trong kinh Phật nói: “*Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*”. Chính là đạo lý này. Cho nên, mặc dầu pháp môn không đồng, kinh luận nương tựa không đồng, nhưng có thể cùng sống chung hòa thuận, chắc chắn không có tranh cãi. Nếu có tranh cãi đấy là sai lạc, là không đúng pháp.

Ví như một trường Đại học, trong đó có nhiều học viện, phân khoa. Sinh viên học ở đây, phân khoa chọn lựa không đồng nhau nhưng họ vẫn cùng học chung trong một

trường, vẫn cùng sinh hoạt chung, hòa thuận sống chung một trường. Không có nói là khoa tôi học phát sinh xung đột với khoa bạn học. Nhất định không có đạo lý này. Các vị phải hiểu rằng những tông phái khác nhau của Phật pháp chính là những phân khoa khác nhau. Điều này các vị phải hiểu rõ. Cho nên, bất luận một khoa nào, bất luận một tông phái nào cũng đều là Phật thuyết, cũng đều giúp đỡ hết thảy chúng sanh đạt đến mục tiêu cứu cánh viên mãn.

Cho nên, chúng ta quan sát xã hội hôm nay, toàn bộ những nhu cầu của thế giới hôm nay, chúng ta nghĩ đến môi trường tu học lý tưởng của ngày mai, một đạo tràng tu học phải nên thế nào. Chúng ta dự liệu trước phải có một sự tính toán, trù hoạch mới có thể ứng phó hợp thời, hợp lý với thế kỷ sau. Phật pháp như thế nào trong thế giới này, có thể hưng vượng lên, có thể thật sự giúp đỡ thế giới này đạt được một xã hội ổn định, nhân dân hạnh phúc, gia đình hòa thuận, thế giới hòa bình, giúp đỡ lẫn nhau. Có như thế thì sự giáo dục của Phật Đà mới thật sự phát huy được mục đích giáo hóa chúng sanh của nó. Chúng ta nếu có thể thấy được việc này, có thể dần dần hình thành rồi đạt đến mỹ mãn, chúng ta sẽ hoan hỷ, hứng thú biết bao! Đây chính là điều mà nhà Phật nói: “*Pháp hỷ sung mãn*”. Niềm vui pháp tràn đầy. Hy vọng mỗi vị đồng tu chúng ta đều có quan điểm, ý hướng này, cùng nhau nỗ lực góp sức thành tựu đạo nghiệp to lớn này. Vận chuyển Phật pháp giáo hóa hết thảy chúng sanh.

Hôm nay, xin kết thúc câu chuyện ở đây. Xin cảm ơn quý vị đã chú tâm theo dõi./.